

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA  
PHẠM NGỌC THẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1872/TĐHYKPNT-TBDA

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 5 năm 2026

V/v mời các đơn vị có năng lực và quan tâm đến dự toán mua sắm “Mua sắm vật tư, hóa chất, công cụ, dụng cụ cho Trung tâm Xét nghiệm và Nghiên cứu Y sinh”.

Kính gửi: Quý Nhà cung cấp.

Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch đang triển khai dự toán mua sắm: “Mua sắm vật tư, hóa chất, công cụ, dụng cụ cho Trung tâm Xét nghiệm và Nghiên cứu Y sinh”.

Để có cơ sở lập giá dự toán, Nhà trường kính mời các đơn vị có đủ năng lực và quan tâm đến dự toán mua sắm “Mua sắm vật tư, hóa chất, công cụ, dụng cụ cho Trung tâm Xét nghiệm và Nghiên cứu Y sinh” của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch gửi Thư báo giá được niêm phong về Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch theo phụ lục bảng yêu cầu báo giá (yêu cầu báo giá riêng cho từng gói thầu thuộc dự toán mua sắm nói trên).

Thành phần hồ sơ gồm:

1. Bảng báo giá dịch vụ (bao gồm toàn bộ chi phí như: thuế GTGT và các chi phí liên quan khác).

2. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 180 ngày.

Kính đề nghị Quý đơn vị gửi hồ sơ nêu trên bằng cả hai hình thức sau:

1. Qua địa chỉ e-mail: [thietbi@pnt.edu.vn](mailto:thietbi@pnt.edu.vn)

2. Trực tiếp về Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

Địa chỉ: Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch

Số 02 Dương Quang Trung, Phường Hòa Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thời gian gửi: trước 09 giờ 30 phút, ngày 05 tháng 6 năm 2026

Chi tiết liên hệ: ThS. Trần Thu Thảo, Chuyên viên Phòng Thiết bị - Dự án, số điện thoại: 0366.966.024.

*\*Lưu ý về tư cách hợp lệ của nhà thầu tham gia báo giá:*

- Đối với nhà thầu, nhà đầu tư trong nước: là doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đăng ký thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam. Đối với nhà thầu, nhà đầu tư nước ngoài: có đăng ký thành lập, hoạt động theo pháp luật nước ngoài;

- Hạch toán tài chính độc lập;

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản;

- Có tên trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trước khi phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư;

- Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quyết định của người có thẩm quyền, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 3 Điều 87 của Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

- Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

(Đính kèm: Phụ lục Bảng yêu cầu báo giá)

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Tập thể lãnh đạo;
- P.CNTT (để đăng Website);
- Lưu: VT-TB-DA, T (03b).

**KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Đã ký**

**TS. BS. Phạm Quốc Dũng**

**PHỤ LỤC***(Đính kèm Công văn số 1872/TĐHYKPNT-TBDA ngày 26 tháng 5 năm 2026**của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch)***I. Gói thầu 1****BẢNG YÊU CẦU BÁO GIÁ**

STT	Nội dung	Quy cách/Yêu cầu tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Cồn (ethanol) 70 độ	C <sub>2</sub> H <sub>5</sub> OH chiếm 70% thành phần dung dịch	Lít	110	Ghi rõ tên hàng hóa theo tên khi xuất hóa đơn, quy cách, năm sản xuất, xuất xứ, hãng sản xuất, thương hiệu, mã số, thông số kỹ thuật chi tiết, thời hạn sử dụng, thời gian đặt hàng (nếu có).
2	Cồn (ethanol) tuyệt đối	C <sub>2</sub> H <sub>5</sub> OH chiếm ≥99,5% thành phần dung dịch	Lít	07	
3	Trypsin-EDTA (0.25%), phenol red	500ml/chai	Chai	10	
4	FBS, QUALIFIED, ONE SHOT 10X50ML	10 chai 50ml/hộp	Hộp	05	
5	Nước muối sinh lý 0,9%	Natri clorid 0,9% (w/v), nước tinh khiết; dạng bào chế dung dịch vô trùng, trong suốt, không màu, không mùi; 1.000 mL hay 1L/chai; bao bì/chất liệu chai nhựa dược phẩm (PE/PP), nắp kín; lưu ý chỉ dùng ngoài, không dùng tiêm truyền	Chai	01	
6	Cồn povidine (Povidone-iodine 10%)	Povidone-iodine 10% (tương đương ~1% iod tự do); dạng bào chế dung dịch sát khuẩn dùng ngoài, màu nâu đặc trưng; 60ml/chai; lưu ý	Chai	05	

STT	Nội dung	Quy cách/Yêu cầu tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		chỉ dùng ngoài, tránh dùng cho người dị ứng iod			
7	Chỉ thị sinh học 3 giờ	Bào tử vi khuẩn <i>Geobacillus stearothermophilus</i> chịu nhiệt; 50 ống/hộp; áp dụng tiêu chuẩn phân loại test vi sinh học của FDA Đạt tiêu chuẩn ISO và ANI/AAMI/ISO 11138:2006	Hộp	01	
8	Viên nén 2,5g Presept	Natri dichloroisocyanurat (NaDCC); hàm lượng clo hoạt tính: ~1,4 g clo/viên 2,5 g; dạng bào chế viên nén sủi tan trong nước; công dụng pha dung dịch khử khuẩn bề mặt, dụng cụ, xử lý tràn đổ sinh học; 100 viên/ hộp	Hộp	01	
9	Thuốc tẩy Javel	1 lít/chai	Chai	10	
10	Dầu soi kính hiển vi	100ml/chai	Chai	01	
11	Dung dịch phun sương khử khuẩn bề mặt Megasept S012	1lít/chai; 12 chai/thùng	Thùng	01	

**Lưu ý:** Bảng báo giá đã bao gồm thuế VAT, phí di chuyển, vận chuyển, lắp đặt và các chi phí khác có liên quan.

## II. Gói thầu 2

## BẢNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

STT	Nội dung	Quy cách/Yêu cầu tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Đĩa petri nhựa (phi 60 mm)	Phi 60 mm, tiệt trùng, dùng 1 lần; 10 cái/bịch; nhựa	Bịch	06	Ghi rõ tên hàng hóa theo tên khi xuất hóa đơn, quy cách, năm sản xuất, xuất xứ, hãng sản xuất, thương hiệu, mã số, thông số kỹ thuật chi tiết, thời hạn sử dụng, thời gian đặt hàng (nếu có).
2	Đĩa petri nhựa (đường kính 9 cm)	Đường kính 9cm, tiệt trùng, dùng nuôi cấy vi sinh; 500 cái/thùng	Thùng	20	
3	Khăn lau sạch cho phòng thí nghiệm (Knitted polyester sealant wipers)	Vật liệu làm bằng polyester; 30 cái/gói; 12 gói/thùng	Thùng	05	
4	Khăn giấy đa năng Pulppy	Giấy mềm, dai; thấm hút tốt; an toàn khi tiếp xúc da; 2 cuộn/gói hay 2 cuộn/lốc; cuộn dài dùng cho gia đình/văn phòng; 100% bột giấy nguyên sinh.	Gói/lốc	20	
5	Khăn ăn giấy vuông		Túi	10	
6	Miếng thấm hút hóa chất		Miếng	20	
7	Giấy lau kính không bụi	Giấy lau không tạo bụi hoặc sợi; 100 đến 280 cái/hộp; kích thước mỗi tờ là 11 x 21,3 cm	Hộp	13	
8	Áo phẫu thuật giấy	Tiệt trùng, dùng 1 lần; 1 bộ/bịch	Bộ/Bịch	58	
9	Nón tiệt trùng (nón kỹ thuật viên)	Tiệt trùng, dùng 1 lần; 1 cái/bịch	Cái/Bịch	03	
10	Khẩu trang y tế 4 lớp phòng nhiễm khuẩn	Thành phần có 4 lớp, lọc khuẩn, chống bụi; 50 cái/hộp	Hộp	20	
11	Khẩu trang y tế 3 lớp dùng một lần	Cấu trúc 3 lớp (vải không dệt – màng lọc – vải không dệt); lọc bụi, giọt	Hộp	30	

STT	Nội dung	Quy cách/Yêu cầu tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		bắn; có thanh nẹp mũi; dây đeo tai co giãn; 50 cái/hộp hoặc 100 cái/hộp; chất liệu vải không dệt PP			
12	Khẩu trang N95	50 cái/hộp	Hộp	20	
13	Găng tay cao su y tế, có bột, size M	Bằng cao su y tế, có bột, độ bền tốt; 100 cái/hộp, 10 hộp/thùng (Latex), size M	Hộp	16	
14	Găng tay cao su y tế, không bột, size S	Bằng cao su y tế, màu trắng, không bột; dùng một lần; độ đàn hồi và cảm giác tốt; không tiết trùng; 100 cái/hộp, 10 hộp/thùng, size S	Hộp	45	
15	Găng tay cao su y tế, không bột, size M	Bằng cao su y tế, màu trắng, không bột; dùng một lần; độ đàn hồi và cảm giác tốt; không tiết trùng; 100 cái/hộp, 10 hộp/thùng, size M	Hộp	39	
16	Găng tay cao su y tế, không bột, size L	Bằng cao su y tế, màu trắng, không bột; dùng một lần; độ đàn hồi và cảm giác tốt; không tiết trùng; 100 cái/hộp, 10 hộp/thùng, size L	Hộp	01	
17	Giấy lọc	Hình tròn, đường kính 110 mm; 100 tờ/hộp	Hộp	02	
18	Giấy nhôm (Aluminium foil)/ Giấy bạc, cuộn 50m	1 cuộn/Hộp; cuộn 50m; kích thước 45,7 cm x 7,62 m	Cuộn/Hộp	11	
19	Gạc y tế tiết trùng	10 miếng/gói	Gói	04	

STT	Nội dung	Quy cách/Yêu cầu tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
20	Giấy lau kính hiển vi Whatman 8x11,5cm (xấp 25 tờ)	Kích thước 8 × 11,5 cm; giấy mịn, không xơ, không trầy xước bề mặt quang học; thấm hút tốt; 25 tờ/ Hộp chất liệu giấy cellulose tinh khiết chuyên dụng cho lau kính hiển vi.	Hộp	01	
21	Lam kính 7102 (lam tròn)	Lam kính tròn; kích thước 25 × 75 mm; bề mặt phẳng; mép mài an toàn; độ trong suốt cao; 72 lam/hộp; chất liệu kính thủy tinh quang học dùng cho hiển vi	Hộp	05	
22	Lam kính 7105 (lam có 1 đầu nhám)	Lam kính có 1 đầu nhám; kích thước 25 × 75 mm; bề mặt tròn, phẳng; mép mài an toàn; độ trong suốt cao; 72 lam/hộp chất liệu kính thủy tinh quang học dùng cho hiển vi	Hộp	05	
23	Phiến kính 22mm x22 mm	Kích thước 22 × 22 mm; độ dày ~0,13–0,17 mm; trong suốt, bề mặt phẳng; hộp 100 miếng	Hộp	03	
24	Băng keo cá nhân vải	Chiều dài 5m; chiều rộng bản: 1.25cm và 2.5cm; hộp/102 miếng; thành phần: vải lụa, chất keo là oxit kẽm không dùng dung môi	Hộp	01	
25	Bông gòn y tế	Viên tròn đường kính ~2 cm; mềm,	Gói/túi	06	

STT	Nội dung	Quy cách/Yêu cầu tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		thấm hút tốt; 500g/túi/gói; chất liệu: 100% bông cotton y tế, tiệt trùng			
26	Gạc y tế tiệt trùng	Kích thước 10 × 10 cm; cấu trúc 8 lớp; thấm hút tốt; không xơ, không dính vết thương; 10 cái/gói; chất liệu: 100% cotton y tế, tiệt trùng bằng EO hoặc gamma	Gói	02	
27	Chai thuốc nhỏ mắt nhựa 20ml	Thông số kỹ thuật: Dung dịch Natri clorid (NaCl) 0,9%, dùng nhỏ mắt/rửa mắt; trong suốt, không màu; vô khuẩn. Quy cách: Chai nhựa 20 mL, nắp nhỏ giọt, đóng gói 1 chai/hộp. Chất liệu: Chai nhựa y tế (PE/PP) an toàn, đầu nhỏ giọt nhựa mềm.	Hộp	02	
28	Bình hủy kim 1,5L	Thông số kỹ thuật: Dung tích 1,5 L; chống đâm xuyên; nắp an toàn khóa 1 chiều; chịu va đập. Quy cách: 1 bình/đơn vị; có vạch mức đầy và cảnh báo an toàn sinh học. Chất liệu: Nhựa PP y tế cứng, không rò rỉ.	Bình	10	
29	Bình hủy kim 6,8L	Thông số kỹ thuật: Dung tích 6,8 L;	Bình	02	

STT	Nội dung	Quy cách/Yêu cầu tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		chống đâm xuyên; nắp an toàn khóa 1 chiều; chịu va đập. Quy cách: 1 bình/đơn vị; có vạch mức đầy và cảnh báo an toàn sinh học. Chất liệu: Nhựa PP y tế cứng, không rò rỉ.			
30	Băng keo chỉ thị nhiệt hấp ướt	Đôi màu khi đạt điều kiện hấp ướt tiệt trùng (121–134 °C, 1 atm); chỉ thị quá trình tiệt khuẩn bằng hơi nước; cuộn rộng ~12–19 mm, dài ~50 m; chất liệu giấy/nhựa chịu nhiệt phủ mực chỉ thị nhiệt chuyên dụng	Cuộn	06	
31	Băng cá nhân	Gói 102 miếng (Urgo Durable)	Gói	05	
32	Giấy Parafilm M	Cuộn 4" x 125	Cuộn	02	

**Lưu ý:** Bảng báo giá đã bao gồm thuế VAT, phí di chuyển, vận chuyển, lắp đặt và các chi phí khác có liên quan.

## III. Gói thầu 3

## BẢNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

STT	Nội dung	Quy cách/Yêu cầu tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Giá ống nghiệm inox	21 vị trí, Ø 30mm; chất liệu bằng inox	Cái	05	Ghi rõ tên hàng hóa theo tên khi xuất hóa đơn, quy cách, năm sản xuất, xuất xứ, hãng sản xuất, thương hiệu, mã số, thông số kỹ thuật chi tiết, thời hạn sử dụng, thời gian đặt hàng (nếu có).
2	Giá đựng ống Eppendorf 0.2ml-1.5ml	60 vị trí	Cái	05	
3	Hộp đựng đầu pipet 1000uL	Có thể hấp tiệt trùng	Cái	05	
4	Hộp đựng đầu pipet 10uL	Có thể hấp tiệt trùng	Cái	05	
5	Hộp đựng đầu pipet 200uL	Có thể hấp tiệt trùng	Cái	05	
6	Mặt nạ phòng độc hóa chất	Mặt nạ chuyên dùng để bảo vệ người thao tác với hóa chất bay hơi, độc hại	Cái	03	
7	Kẹp gấp rác inox, vệ sinh tiện dụng	Kẹp gấp rác inox 35cm	Cái	10	
8	Chổi cước rửa dụng cụ	Chổi rửa ống nghiệm nhỏ dài 25cm	Cái	10	
9	Chổi cước rửa dụng cụ	Chổi rửa dụng cụ thí nghiệm có đủ kích thước, chiều dài cán dài 50cm	Cái	10	
10	Giá từ DynaMag™-2 Magnet	Giá từ DynaMag™-2 Magnet 16 vị trí dùng cho eppendorf 1.5 ml	Cái	01	
11	Nhiệt kế đính kèm tủ lạnh	Tiêu chuẩn áp dụng: Phù hợp yêu cầu Bộ Y tế Việt Nam về giám sát nhiệt độ bảo quản	Cái	02	

STT	Nội dung	Quy cách/Yêu cầu tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		thuốc, vắc xin, sinh phẩm (GSP/GLP). Dải đo: $-80\text{ }^{\circ}\text{C}$ đến $+50\text{ }^{\circ}\text{C}$ , sử dụng cho tủ mát, tủ âm $-20\text{ }^{\circ}\text{C}$ và $-80\text{ }^{\circ}\text{C}$ . Độ chính xác: Đáp ứng yêu cầu theo hướng dẫn BHYT; có khả năng hiệu chuẩn. Quy cách: 1 cái/đơn vị; dạng treo hoặc gắn trong tủ. Chất liệu: Vô nhựa/kim loại chịu lạnh; cảm biến bền, ổn định.			

**Lưu ý:** Bảng báo giá đã bao gồm thuế VAT, phí di chuyển, vận chuyển, lắp đặt và các chi phí khác có liên quan.